

Số: 117/KH-STC

An Giang, ngày 30 tháng 01 năm 2018

## KẾ HOẠCH

### Về việc phát động thi đua hoàn thành xuất sắc công tác quản lý tài chính – ngân sách nhà nước năm 2018

Năm 2018 là năm thứ ba thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước 05 năm 2016 – 2020 của tỉnh, là năm thứ 2 giai đoạn ổn định ngân sách 2017 – 2020 và là năm bản lề, có ý nghĩa quan trọng trong việc phấn đấu hoàn các mục tiêu của kế hoạch kinh tế - xã hội; do đó đề hoàn thành cao nhất dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, các ngành, các cấp phải quyết tâm, nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao để góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ tài chính – ngân sách. Đề động viên các tập thể, cá nhân trong đơn vị hăng hái, nỗ lực phấn đấu lập thành tích xuất sắc hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

Sở Tài chính tổ chức phát động thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tài chính – ngân sách nhà nước năm 2018 với mục tiêu và nội dung sau đây:

#### **I. Mục tiêu thi đua:**

Tập trung tổ chức triển khai thực hiện chương trình hành động số 15-CTr/Tu ngày 20/7/2017 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước và nợ công theo hướng an toàn, bền vững; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018.

Quản lý, sử dụng triệt để tiết kiệm, hiệu quả nguồn lực ngân sách nhà nước, tập trung huy động tối đa các nguồn lực tài chính hiệu quả, công bằng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; ưu tiên đầu tư hợp lý cho con người và giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; đẩy nhanh cải cách khu vực sự nghiệp công, cải cách thủ tục hành chính và tăng cường công tác quản lý, giám sát tài chính tại địa phương.

#### **II. Đối tượng, thời điểm phát động thi đua:**

##### **1. Đối tượng:**

a) Tập thể các Phòng, Trung tâm Thẩm định và Dịch vụ Tài chính thuộc Sở Tài chính.

b) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Tài chính.

**2. Thời điểm phát động:** từ ngày 01/01/2018 – 31/12/2018.

#### **III. Nội dung thi đua:**

**1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quản lý tài chính ngân sách.**

1.1. Tổ chức phối hợp với cơ quan chức năng chỉ đạo, đôn đốc thực hiện phần đầu hoàn thành đạt và vượt mức dự toán thu ngân sách nhà nước được Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Đảm bảo nguồn lực, đáp ứng các nhiệm vụ chi ngân sách được giao. Thực hiện thu đủ, chi đúng theo đúng quy định nhà nước, triển khai thực hiện tốt các giải pháp, phần đầu tăng thu ngân sách ở mức cao nhất so dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao để đảm bảo các nhiệm vụ chi phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương:

a) Bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài chính, Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, triển khai đồng bộ các biện pháp, giải pháp tăng thu, chống thất thu ngân sách. Thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thu, phân tích, đánh giá và dự báo nguồn thu, phân tích cụ thể các nguyên nhân tác động làm tăng, giảm nguồn thu theo từng địa bàn, từng lĩnh vực, từ đó tổng hợp báo cáo kịp thời, đề xuất các giải pháp quản lý có hiệu quả.

b) Hướng dẫn các đơn vị triển khai có hiệu quả các quy định mới về quản lý tài chính – ngân sách theo đúng quy định nhà nước.

c) Đẩy mạnh việc thanh tra, kiểm tra, thực hiện rà soát các khoản thu được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

d) Tổ chức thu theo Luật định, khai thác tốt các nguồn thu về đất để đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển đô thị.

1.2. Tổ chức quản lý, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính chặt chẽ, tiết kiệm hiệu quả, đúng quy định, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước:

a) Thực hiện bố trí vốn đầu tư tuân thủ đúng theo các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; Tăng cường và có giải pháp quyết toán dự án hoàn thành không để dự án tồn đọng; Xây dựng kế hoạch và tăng cường công tác quản lý thu nợ chương trình cụm, tuyến dân cư vượt lũ và chương trình kiên cố hóa kênh mương; Tổ chức kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ quyết toán các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước; thực hiện kiểm soát chặt chẽ vay và trả nợ theo luật quản lý nợ công và luật ngân sách nhà nước.

b) Tổ chức phân bổ và điều hành theo dự toán được duyệt, chủ động sắp xếp những khoản chi đột xuất phát sinh sát với yêu cầu nhiệm vụ, trong phạm vi dự toán được giao; không đề xuất bổ sung dự toán khi chưa thực sự bức thiết và chưa sử dụng hết khoản kinh phí được duyệt. Thực hiện nghiêm chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách, chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ cấp thiết để chủ động điều hành.

c) Tổ chức triển khai, hướng dẫn các đơn vị, các cấp ngân sách chủ động thực hiện cơ chế tạo nguồn để cải cách tiền lương trong năm 2018 từ một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị; sử dụng 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất); tiết kiệm 10% số chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) và nguồn thực hiện cải

cách tiền lương năm 2017 còn dư chuyển sang (nếu có) để làm nguồn cải cách tiền lương năm 2018.

d) Thực hiện tốt công tác đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công, giá dịch vụ theo lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công, sử dụng ngân sách nhà nước đúng quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

đ) Hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố, các xã, phường, thị trấn thực hiện việc phân bổ và giao dự toán theo đúng thời gian quy định, đối với dự toán chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo không được thấp hơn chỉ tiêu Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

e) Thực hiện nghiêm việc công khai dự toán và quyết toán hàng năm của từng cấp ngân sách, từng cơ quan, đơn vị, nhằm tăng cường quyền giám sát của nhân dân, cán bộ công chức trong đơn vị và cơ quan quản lý cấp trên.

f) Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra của Sở Tài chính trong việc quản lý sử dụng ngân sách, quản lý sử dụng tài sản công.

### 1.3. Thực hiện cơ chế giá thị trường và quản lý tài sản công :

a) Tiếp tục thực hiện quản lý, điều hành giá các mặt hàng quan trọng, Nhà nước còn định giá, mặt hàng bình ổn giá (xăng dầu, khí, điện, sữa dành cho trẻ em dưới 6 tuổi, dịch vụ sự nghiệp công,...) theo cơ chế thị trường có sự điều tiết của Nhà nước, phù hợp với mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2018. Kiểm soát chặt chẽ việc kê khai giá của doanh nghiệp đối với các mặt hàng bình ổn giá, mặt hàng thuộc danh mục kê khai giá, các hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá, hàng hóa, dịch vụ được mua sắm từ nguồn NSNN; hàng hóa, dịch vụ công ích, dịch vụ sự nghiệp công. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về giá. Công khai thông tin về giá, điều hành giá để tạo sự đồng thuận trong xã hội.

b) Triển khai quyết liệt, có hiệu quả Luật quản lý, sử dụng tài sản công; tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công; xây dựng, tham mưu ban hành quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Tiếp tục tổ chức sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, xe ô tô, máy móc, thiết bị và các tài sản khác bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, xử lý tài sản dôi dư tạo nguồn tài chính để bổ sung ngân sách nhà nước phục vụ cho mục tiêu đầu tư phát triển và các nhu cầu khác.

- Rà soát danh mục tài sản mua sắm tập trung thuộc phạm vi quản lý để ban hành, sửa đổi, bổ sung, bảo đảm tài sản được đưa vào danh mục mua sắm tập trung đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật và thực tế của các Sở, Ngành và địa phương.

- Xây dựng, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công, bảo đảm thông tin về tài sản được đầy đủ, kịp thời, chính xác phục vụ trực tiếp công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành.

1.4. Tăng cường công tác quản lý tài chính doanh nghiệp và Quỹ Tài chính địa phương:

a) Về tái cơ cấu đầu tư: Tổ chức kiểm tra, đôn đốc các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thực hiện việc xây dựng Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016 – 2020 theo Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 để thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

b) Về cổ phần hóa doanh nghiệp: Đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa đối với Công ty TNHH Một thành viên Môi trường Đô thị An Giang đảm bảo thời gian được duyệt.

c) Về Quỹ tài chính đại phương: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai việc sáp nhập Quỹ hỗ trợ xã hội hóa vào Quỹ Đầu tư phát triển theo kế hoạch.

1.5. Đổi mới cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công:

a) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ chế hoạt động tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực gắn với thúc đẩy lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ngành và địa phương thực hiện hoàn chỉnh các nội dung chuyển đổi (gồm danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý; quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, xây dựng định mức kỹ thuật áp dụng trong các dịch vụ sự nghiệp công do nhà nước quản lý,...) trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Nghị định 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ và các Nghị định có liên quan.

c) Từng bước chuyển phương hướng hỗ trợ trực tiếp của Nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế đặt hàng; đồng thời, có chính sách hỗ trợ cho các đối tượng chính sách khi điều chỉnh tăng giá dịch vụ công.

**2. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, đẩy mạnh cải cách hành chính thực hành tiết kiệm chống lãng phí, phòng chống tham nhũng, tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và kiện toàn bộ máy:**

2.1. Triển khai và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, quyết định, chương trình, kế hoạch về công tác cải cách hành chính của Tỉnh:

Triển khai và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết 30c/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2016 – 2020 theo Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 05/02/2016 và Kế hoạch số 792/KH-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2018. Thực hiện nghiêm túc chế độ giải quyết công việc, thủ tục hành chính đúng hạn; chế độ thông tin báo cáo đúng quy định.

2.2. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng:

a) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, khuyến khích khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.

b) Tổ chức thực hiện hiệu quả dịch vụ công mức độ 3, 4 để phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và các đơn vị có quan hệ với ngân sách, làm cho hoạt động của cơ quan nhà nước minh bạch hơn góp phần cải thiện chỉ số cải cách hành chính, nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính.

c) Đẩy mạnh ứng dụng có hiệu quả các chương trình phần mềm phục vụ công tác quản lý tài chính, tài sản công, quản lý cụm tuyến dân cư vượt lũ, quản lý văn bản và điều hành trên môi trường mạng được thuận lợi.

d) Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính – ngân sách, đảm bảo các khoản thu, chi phải có trong dự toán được cấp có thẩm quyền giao và đúng quy định; tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, thực hiện triệt để, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng. Tập trung chỉ đạo công tác quyết toán vốn đầu tư đối với các dự án, công trình hoàn thành.

đ) Chỉ đạo thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và việc xử lý sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán đối với những trường hợp vi phạm.

2.3. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/09/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương đối với cán bộ công chức, viên chức trong triển khai thực hiện công vụ. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ của đơn vị mình được phân công phụ trách.

a) Đẩy mạnh, nâng cao năng lực, hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát, thanh tra công vụ đối với việc thực hiện trách nhiệm được giao của công chức, viên chức; phòng ngừa, phát hiện và xử lý các sai phạm trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của công chức, viên chức; khen thưởng kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích tốt.

b) Thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trọng tâm là thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành TW 4 (khóa XII) về “tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

c) Tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện và sâu rộng trong nhận thức, tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ công chức, viên chức, đảm bảo đóng góp tích cực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

d) Tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc xây dựng cơ cấu công chức, viên chức theo đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt. Hoàn thành việc xây dựng và ban hành các quy định về hệ thống tiêu chuẩn, chức danh ngạch công chức, viên chức và chức danh lãnh đạo quản lý theo quy định nhà nước.

đ) Thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức gắn với cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đổi mới cơ chế hoạt

động của đơn vị sự nghiệp công lập. Rà soát lại toàn bộ công tác cán bộ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch tất cả các khâu trong quy trình bổ nhiệm.

#### **IV. Hồ sơ, thời gian trình khen thưởng:**

##### **1. Hồ sơ đề nghị khen gồm:**

- a) Tờ trình đề nghị xét khen thưởng kèm theo danh sách khen thưởng;
- b) Báo cáo thành tích của tập thể và cá nhân đề nghị xét khen thưởng;
- c) Biên bản xét duyệt của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng của đơn vị trình khen;

**2. Nơi gửi:** Văn phòng Sở Tài chính (Bộ phận thi đua – khen thưởng).

##### **3. Thời gian thực hiện:**

a) Thời gian đăng ký thi đua, giao ước thi đua trong tháng 01/2018 theo biểu mẫu đính kèm. Tổng kết và đề nghị khen thưởng theo các hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài chính.

b) Thời gian gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng năm 2018 của các Phòng, Trung tâm thuộc Sở chậm nhất trong tháng 02/2019.

c) Hội đồng thi đua khen thưởng của Sở tổng hợp, xét và trình UBND tỉnh, Bộ Tài chính chậm nhất ngày 15 tháng 03 năm 2019.

#### **V. Tổ chức thực hiện:**

1. Lãnh đạo các Phòng và Trung tâm Thẩm định và Dịch vụ Tài chính căn cứ kế hoạch, chỉ tiêu triển khai, phổ biến, phát động phong trào thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị năm 2018 của đơn vị từ đầu năm.

2. Các Phòng, Trung tâm Thẩm định và Dịch vụ Tài chính tổ chức, thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật về công tác thi đua khen thưởng của Tỉnh và văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính về công tác xét thi đua khen thưởng hàng năm. Đề nghị khen thưởng cho tập thể các Phòng và cán bộ công chức, viên chức thuộc Sở Tài chính được bình xét thi đua, khen thưởng theo quy định hiện hành.

3. Giao Chánh Văn phòng giúp Giám đốc Sở Tài chính kiểm tra, hướng dẫn kịp thời cách chấm điểm thi đua theo nội dung phát động, đề động viên các tập thể, cá nhân tích cực hưởng ứng phong trào, thường xuyên báo cáo Giám đốc kết quả thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch phát động thi đua khen thưởng năm 2018 của Sở Tài chính./

##### **Nơi nhận:**

- Ban TĐ-KT tỉnh;
- BGĐ Sở;
- Các phòng, TT.TĐ&DVTC;
- Lưu: VT, VP.



**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Duy Toàn**

Phòng: .....

**BẢNG ĐIỂM ĐĂNG KÝ CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC  
CỦA CÁC PHÒNG, TRUNG TÂM THẨM ĐỊNH VÀ DỊCH VỤ TC THUỘC SỞ TÀI CHÍNH  
Năm 2018**

Họ và tên:

Chức vụ:

Phòng:

Số TT	Chi tiêu	Điểm tối đa	Điểm đăng ký	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ:</b>	<b>90</b>		
1	Đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ của lãnh đạo Phòng, Trung tâm, Ban Giám đốc giao; thực hiện nhiệm vụ đúng quy định của Luật, quy trình của ngành, chế độ, chính sách quy định.	20		
2	Hoàn thành chương trình công tác của UBND tỉnh, Sở Tài chính và của Phòng, Trung tâm:	20		
3	Chấp hành tốt các chế độ báo cáo chuyên môn đúng hạn.	10		
4	Đảm bảo chế độ giải quyết công việc đúng thời hạn quy định.	10		
5	Chấp hành tốt quy chế của phòng, nội quy cơ quan, giờ giấc làm việc, chế độ hội họp, sinh hoạt cơ quan; đoàn kết nội bộ tốt thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí.	30		
5.1	Chấp hành quy chế của phòng, nội quy cơ quan, giờ giấc làm việc; chế độ hội họp, sinh hoạt cơ quan; đoàn kết nội bộ tốt.	10		
5.2	Thực hiện tốt Luật Phòng chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nhất là tiết kiệm điện trong cơ quan.	10		
5.3	Đánh giá xét TNTT hàng quý trong năm đạt mức: Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao (nếu 01 quý không được xét TNTT bị trừ 2,5 điểm, nếu có từ 02 quý trở lên không được xét TNTT sẽ không được xét khen thưởng)	10		
<b>II</b>	<b>Các điểm cộng thêm:</b>	<b>10</b>		
1	Có sáng kiến hoặc giải pháp cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính hoặc ứng dụng công nghệ mới đưa vào thực hiện đạt kết quả tốt được Lãnh đạo Phòng, Trung tâm, Lãnh đạo cơ quan công nhận.	4		
2	Thực hiện công việc có kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ, có kinh nghiệm, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý chuyên môn; quan tâm lợi ích của Nhà nước, của các cơ quan, đơn vị và người dân, được lãnh đạo phòng và lãnh đạo cơ quan công nhận.	3		
3	Có tinh thần tự giác học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Có ý thức xây dựng văn hóa công sở xanh, sạch, đẹp.	2		
4	Không có văn bản tồn đọng trong năm. Nếu có văn bản tồn đọng trong năm sẽ trừ 1 điểm.	1		
	<b>Tổng cộng (I + II)</b>	<b>100</b>		
	<i>Mức độ hoàn thành nhiệm vụ</i>			

\* Tổng cộng điểm chuẩn: 100 điểm

An Giang, ngày tháng năm 2018

LÃNH ĐẠO PHỤ TRÁCH

CBCC, VC TỰ CHẤM ĐIỂM

\* Lưu ý:

+ Từ 81 điểm - 100 điểm: đề nghị bầu chọn danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và tiếp tục được đề nghị các hình thức khen thưởng cao hơn theo quy định.

+ Từ 61 điểm - 80 điểm: đề nghị bầu chọn danh hiệu Lao động tiên tiến và được Giám đốc Sở Tài chính tặng Giấy khen.

Đơn vị:.....

**BẢN ĐIỂM ĐĂNG KÝ CỦA TẬP THỂ  
CÁC PHÒNG, TRUNG TÂM THẨM ĐỊNH VÀ DỊCH VỤ TÀI CHÍNH  
Năm 2018**

Số TT	Nội dung thi đua	Điểm chuẩn	Điểm đăng ký	Ghi chú
<b>I.</b>	<b>Thực hiện chức năng, nhiệm vụ chính trị được giao:</b>	<b>30</b>		
<b>1</b>	Hoàn thành tốt chương trình, kế hoạch công tác của phòng năm 2018	20		
1.1	Hoàn thành tốt chương trình công tác của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh giao theo phân công của BGĐ Sở. (Mỗi đầu công việc theo chương trình công tác không hoàn thành sẽ bị trừ 0,5 điểm)	10		
1.2	Hoàn thành tốt chương trình công tác của Sở Tài chính được Ban giám đốc phân công giao. (Mỗi đầu công việc theo chương trình công tác không hoàn thành sẽ bị trừ 0.5 điểm)	10		
<b>2</b>	<i>Điểm cộng:</i> Hoàn thành tốt nhiệm vụ đột xuất trong năm theo chỉ đạo BGĐ Sở. (Nếu tập thể phòng nào không có chỉ đạo đột xuất thì được 50% điểm chuẩn)	10		
<b>II</b>	<b>Thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương trong lĩnh vực quản lý, thực hiện nghiêm túc Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng, tổ chức kiện toàn bộ máy và thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ được giao :</b>	<b>55</b>		
<b>1</b>	Tổ chức kỷ luật, kỷ cương thuộc Phòng quản lý:	10		
1.1	Nội bộ đoàn kết tốt, không có cán bộ công chức, viên chức bị kỷ luật; Bảo vệ an toàn tài sản cơ quan, bảo vệ BMNN; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; CBCC, VC thuộc phòng quản lý không vi phạm Luật An toàn giao thông	5		
1.2	Thực hiện phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm; Thực hiện tốt việc kê khai, công khai minh bạch tài sản theo quy định	5		
<b>2</b>	Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/09/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương đối với cán bộ công chức, viên chức trong triển khai thực hiện công vụ. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ của đơn vị mình được phân công phụ trách.	5		
<b>3</b>	Triển khai và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết, Quyết định về cải cách hành chính của Tỉnh; Kế hoạch cải cách hành chính tại đơn vị.	20		
3.1	Triển khai và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết 30c/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2016 – 2020 theo Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 05/02/2016 và Kế hoạch số 792/KH-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2018. Thực hiện nghiêm túc chế độ giải quyết công việc, thủ tục hành chính đúng hạn; chế độ thông tin báo cáo đúng quy định.	5		
3.2	Tổ chức thực hiện hiệu quả dịch vụ công mức độ 3, 4 để phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và các đơn vị có quan hệ với ngân sách, làm cho hoạt động của cơ quan nhà nước minh bạch hơn góp phần cải thiện chỉ số cải cách hành chính, nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính.	5		
3.3	Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa tại đơn vị; chế độ giải quyết công việc, thủ tục hành chính đúng hạn; chế độ thông tin, báo cáo đúng quy định Trong năm không để trễ hạn các thủ tục hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa tại đơn vị. (Tập thể phòng có để trễ hạn hồ sơ, thủ tục HC sẽ bị trừ 50% điểm chuẩn)	5		
3.4	Tham mưu cho ban giám đốc giải quyết các TTHC giảm thời gian so quy định tại các phòng chuyên môn thuộc lĩnh vực quản lý. Thời gian giảm phải đạt tối thiểu 20% so với thời gian quy định đã được công bố.	5		



Số TT	Nội dung thi đua	Điểm chuẩn	Điểm đăng ký	Ghi chú
4	Ứng dụng các chương trình phần mềm ứng dụng tin học trong công tác quản lý: sử dụng mạng nội bộ, các phần mềm dùng chung, internet để phục vụ công tác,...	5		
5	Thực hiện tốt việc Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện tốt tinh thần nghị quyết TW 4 (khóa XII)	10		
6	Tham gia đầy đủ các cuộc hội nghị, hội họp, học tập, bồi dưỡng đúng thành phần tham dự; không tham dự hoặc tham gia không đúng theo quy định trừ 01 điểm, điểm trừ tối đa không quá 05 điểm.	5		
<b>III.</b>	<b>Thực hiện tốt việc đánh giá cán bộ công chức, viên chức cuối năm và thực hiện tốt việc lựa chọn, bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đúng đối tượng, đúng quy định.</b>	<b>15</b>		
1	Đánh giá CBCC, VC cuối năm: 100% CBCC, VC thuộc phòng quản lý được đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên và được đánh giá xét TNTT hàng quý trong năm (đạt từ mức HTTNV trở lên)	5		
2	Triển khai thực hiện tốt các nội dung theo Kế hoạch phát động thi đua của Sở và thực hiện tổ chức, đánh giá, bình xét thi đua khen thưởng đúng quy định.	5		
3	Mỗi tập thể có từ 01 cá nhân trở lên có sáng kiến áp dụng thực hiện tốt, có hiệu quả cho phòng.	5		
	<b>Tổng Cộng (I + II + III) :</b>	<b>100</b>		
	<b>Xếp loại</b>			

\* Tổng cộng điểm chuẩn: 100 điểm

An Giang, ngày tháng năm 2018

LÃNH ĐẠO PHỤ TRÁCH

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

\* Lưu ý:

- Từ 81 - 100 điểm: đề nghị bầu chọn danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" và tiếp tục được đề nghị xét hình thức khen thưởng cao hơn theo quy định.
- Từ 61 - 80 điểm: đề nghị bầu chọn danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" và được Giám đốc Sở Tài chính tặng Giấy khen.
- Từ 60 điểm trở xuống: không đề nghị xét khen thưởng.